

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP. CẦN THƠ**

Số: 14 /CTCTH-NVDTPC

V/v triển khai dự toán thu
ngân sách nhà nước năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 02 tháng 01 năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Thuế TP. Cần Thơ

Thực hiện Nghị quyết 104/2023/QH15 ngày 10/11/2023 của Quốc hội và Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2024; Quyết định số 1602/QĐ-TTg ngày 10/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán NSNN năm 2024 cho các địa phương, Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố Cần Thơ về việc quyết định dự toán thu NSNN trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2024; Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND thành phố Cần Thơ về việc phân bổ dự toán NSNN năm 2024, Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 04/12/2023 của Thành ủy Cần Thơ về nhiệm vụ năm 2024.

Năm 2024 là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025, đánh dấu chặng đường 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương, là sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong đời sống chính trị, tinh thần của Đảng bộ và nhân dân thành phố. Xác định việc thực hiện nhiệm vụ năm 2024 sẽ tiếp tục khó khăn trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, những yếu tố bất định, bất ổn gia tăng; trong nước, bên cạnh thời cơ, thuận lợi từ việc tiếp tục duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, sản xuất kinh doanh (SXKD) đang dần hồi phục thì diễn biến kinh tế vẫn còn tiềm ẩn những khó khăn, thách thức do tác động từ tình hình kinh tế thế giới cũng như nội tại nền kinh tế Việt Nam ảnh hưởng đến SXKD;

Để triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ thu NSNN năm 2024, phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024 được Quốc hội, Chính phủ, HĐND, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố giao, góp phần hoàn thành nhiệm vụ tài chính - NSNN năm 2024, Cục Thuế yêu cầu các đồng chí Trưởng phòng, Chi cục trưởng các Chi cục Thuế quận, khu vực tập trung tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2024 theo văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, trong đó lưu ý một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Về tổ chức phân bổ, giao dự toán, nhiệm vụ thu cho các đơn vị

Năm 2024, ngành Thuế thành phố Cần Thơ được giao nhiệm vụ thu



NSNN là 12.082 tỷ đồng, tăng 12,3% so với dự toán năm 2023.

Trên cơ sở dự toán pháp lệnh năm 2024 được Thủ tướng Chính phủ, HĐND, UBND thành phố giao, Cục Thuế đã phân bổ, giao nhiệm vụ thu cho Phòng quản lý thu và các Chi cục Thuế trực thuộc. Đề nghị các Phòng, Chi cục Thuế quận, khu vực tổ chức rà soát, tính toán, phân bổ và giao kịp thời nhiệm vụ thu cho từng công chức quản lý và các đội thuế xã, phường, hoàn thành việc giao dự toán, nhiệm vụ thu NSNN năm 2024 trước ngày 31/12/2023 theo đúng quy định của Luật NSNN.

2. Tập trung quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường công tác quản lý thu NSNN, phấn đấu tăng thu hơn nữa NSNN theo Công điện số 1372/CĐ-TTg ngày 15/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, tiết kiệm chi, chủ động điều hành ngân sách nhà nước trong tháng 12 năm 2023 và những tháng đầu năm 2024.

3. Xây dựng kế hoạch thu theo từng tháng, từng quý trong năm 2024

Căn cứ chỉ tiêu nhiệm vụ thu năm 2024 được giao, các Phòng quản lý thu, Chi cục Thuế trực thuộc thực hiện báo cáo tình hình thu chi tiết từng tháng theo từng nguồn, xây dựng kế hoạch thu NSNN theo từng quý, chi tiết theo từng tháng, từng nguồn thu trọng điểm (*biểu 04 kèm theo Công văn này*) gửi về Cục Thuế phục vụ công tác xây dựng, phân bổ dự toán thu hàng quý và chỉ đạo, điều hành, đôn đốc thu qua hàng tháng trong năm 2024, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu được giao.

Việc xây dựng kế hoạch thu theo từng quý cũng phải căn cứ trên diễn biến tình hình thu các tháng trong năm, đặc điểm, tính chất, đặc thù của từng nguồn thu và trên từng địa bàn, những chính sách mới, chính sách hỗ trợ về thuế, phí của Chính phủ cho doanh nghiệp (DN) và người dân có hiệu lực sẽ tác động đến diễn biến thu của từng khoản thu, sắc thuế trong từng quý.

4. Một số giải pháp tổ chức triển khai thực hiện dự toán thu, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN năm 2024

Để triển khai tốt nhiệm vụ thu ngân sách năm 2024, Cục Thuế yêu cầu các đơn vị bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và cấp ủy, chính quyền các cấp; các nhiệm vụ, giải pháp thu đề ra tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác thuế năm 2024 và các văn bản chỉ đạo của Tổng cục Thuế để khẩn trương tổ chức triển khai công tác thu NSNN hiệu quả ngay từ ngày đầu, tháng đầu của năm, thực hiện quyết liệt các giải pháp thu đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu NSNN được giao để đảm bảo nguồn lực cho các mục tiêu phát triển KTXH của đất nước. Cụ thể:

4.1. *Từng Phòng chức năng, Chi cục Thuế trực thuộc:* bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính về triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2024; chỉ thị của UBND thành phố về tăng cường công tác thu nội địa năm 2024 để tổ chức triển khai các giải pháp nhằm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN năm 2024.

4.2. *Phòng NVDTPC và các Phòng quản lý thu, Chi cục Thuế trực thuộc:* Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu, đánh giá, phân tích tình hình thu tại từng địa bàn, từng khu vực thu, sắc thuế; bám sát và đánh giá đúng tình hình kinh tế - xã hội địa phương, theo dõi sức khỏe DN và hoạt động SXKD của DN để sớm có giải pháp kịp thời tham mưu cho cơ quan cấp trên để có kịch bản, chủ động trong điều hành thu NSNN năm 2024. Thực hiện công tác dự báo thu hàng tháng, quý sát đúng với thực tế phát sinh để có giải pháp chỉ đạo thu kịp thời.

Cục Thuế sẽ triển khai thực hiện chấm điểm công tác đánh giá thu NSNN của các Cục Thuế theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 2585/QĐ-BTC ngày 08/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành "Quy định về đánh giá và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn của người đứng đầu, cán bộ, công chức cơ quan, tổ chức thuế các cấp" và Quyết định số 754/QĐ-TCT ngày 20/4/2016 về việc ban hành "Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ cả năm đối với thể Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương", theo đó, đánh giá sai lệch tỷ lệ thu NSNN dưới 5% đạt mức A, từ 5-10% đạt mức B, trên 10% đạt mức C. Cục Thuế tổng hợp kết quả đánh giá ước thu NSNN cả năm (được cộng dồn 12 tháng) làm căn cứ đánh giá người đứng đầu và đánh giá xếp loại với Chi cục Thuế.

4.3. *Triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp quản lý thu theo chức năng, trong đó:*

- ***Phòng TTHT, các Phòng TTKT 1,2 và các Chi cục Thuế:*** tiếp tục triển khai thực hiện tốt chính sách giảm thuế GTGT, thuế BVMT theo đúng Nghị quyết của Quốc Hội, UBTVQH. Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách của Nhà nước hỗ trợ DN và người dân ngay khi Quốc hội, Chính phủ ban hành. Tổ chức tuyên truyền cho DN và người dân nắm rõ, hiểu đúng để chính sách sớm đi vào cuộc sống,... kịp thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ nguồn lực tài chính cho DN, nuôi dưỡng nguồn thu; vừa đảm bảo quyền lợi của người nộp thuế (NNT) nhưng vẫn đảm bảo đúng thời hạn, quy trình, hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- ***Phòng KK&KTT chủ trì, phối hợp với các Phòng TTKT 1,2 và các Chi cục Thuế:*** Rà soát, tổng hợp những hồ sơ hoàn thuế còn tồn đọng, chỉ rõ những vướng mắc về thủ tục, quy trình, chính sách hoàn thuế, báo cáo Tổng cục Thuế

để chỉ đạo kịp thời tháo gỡ khó khăn, tập trung nguồn nhân lực giải quyết nhanh chóng những hồ sơ hoàn thuế đủ điều kiện để NNT có nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tổ chức kiểm tra sau hoàn thuế kết hợp với việc thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024, thực hiện thanh tra, kiểm tra đột xuất nếu có dấu hiệu vi phạm, nhằm phát hiện và xử lý kịp thời những hành vi vi phạm của NNT.

- **Các Phòng TTKT và các Chi cục Thuế:** Tập trung nguồn nhân lực, triển khai thực hiện tốt kế hoạch thanh tra, kiểm tra đảm bảo hiệu quả cả về số lượng và chất lượng thanh tra, kiểm tra; tập trung thanh tra, kiểm tra, chống thất thu đối với các DN thuộc ngành nghề, lĩnh vực có rủi ro cao, các DN có tỷ suất lợi nhuận thấp hơn lợi nhuận trung bình ngành nhiều năm (so sánh trên cùng địa bàn và toàn quốc), các DN hoàn thuế GTGT hàng xuất khẩu, các DN được miễn, giảm thuế, DN phát sinh giao dịch liên kết chiếm tỷ trọng lớn, DN có phát sinh chi phí dịch vụ, bản quyền lớn từ các bên có giao dịch liên kết; hoạt động kinh doanh thương mại điện tử (TMĐT), kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh xuyên biên giới, chuyển nhượng vốn, thương hiệu, dự án, kinh doanh theo chuỗi...;

Đánh giá hiệu quả công tác trưởng đoàn thanh tra trên cơ sở so sánh kế hoạch và thực hiện, đồng thời đảm bảo tuân thủ pháp luật, không chạy theo chỉ tiêu, thành tích và áp đặt DN trái quy định, nghiêm cấm các cuộc thanh tra, kiểm tra mang tính hình thức, thủ tục, qua loa;

Thực hiện tốt công tác đôn đốc thu nộp xử lý sau thanh tra, kiểm tra kịp thời vào NSNN. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để nâng cao chất lượng và đổi mới phương thức thực hiện thanh tra, kiểm tra trong toàn ngành. Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra hóa đơn điện tử (HĐĐT) để ngăn chặn gian lận trong việc sử dụng hóa đơn nhằm chống thất thu cho ngân sách.

- **Phòng QLNN&CCNT chủ trì, phối hợp với các Phòng, đơn vị có liên quan:** đẩy mạnh triển khai công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy trình của Tổng cục Thuế và theo quy định của Luật Quản lý thuế; thực hiện rà soát, phân loại các khoản nợ thuế, phân tích nguyên nhân của từng đối tượng nợ để có giải pháp đôn đốc thu nợ phù hợp; khoản nợ nào có nguyên nhân từ ngoài ngành thì phải kịp thời báo cáo, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền để sớm giải quyết tồn đọng. Đẩy mạnh việc đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng những trường hợp nợ thuế dây dưa kéo dài; tăng cường các biện pháp đôn đốc, kiên quyết áp dụng đầy đủ các biện pháp cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định. Số hóa, tự động hóa các khâu trong công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

Kiến nghị với UBND các cấp tiếp tục duy trì và tăng cường hoạt động của

Ban chỉ đạo chống thất thu và thu hồi nợ đọng thuế, tham mưu cho Ban chỉ đạo chống thất thu, thu hồi nợ đọng chỉ đạo các ngành, các cấp ở địa phương, đồng thời phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các Sở ngành liên quan như: cơ quan công an, Ngân hàng nhà nước, cơ quan kế hoạch đầu tư, cơ quan quản lý thị trường, công thương, cơ quan quản lý đất đai các cấp ... phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế trong công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách; duy trì, phát huy vai trò của Ban chỉ đạo chống thất thu và thu hồi nợ đọng các cấp trong việc thu hồi tiền thuế nợ.

- **Phòng TTKT 1,2 và các Chi cục Thuế:** thường xuyên kiểm tra, giám sát hồ sơ khai thuế của NNT để đôn đốc kịp thời nộp số thuế phát sinh theo kê khai vào NSNN, không để phát sinh thêm nợ mới, coi đây là chỉ tiêu quan trọng để đánh giá thi đua cuối năm.

4.4 Triển khai thực hiện các giải pháp khai thác tăng thu các nguồn thu tiềm năng

- **Phòng QLHKDCN&TK chủ trì, tham mưu Lãnh đạo Cục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc:** Rà soát việc lập bộ sổ thuế đối với hộ kinh doanh tại từng địa bàn, đảm bảo 100% NNT có hoạt động sản xuất, kinh doanh được đưa vào quản lý, dựa trên cơ sở hồ sơ khai thuế của hộ kinh doanh và cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế để lấy lý kiến công khai, tham vấn ý kiến của Hội đồng tư vấn thuế xã, phường, thị trấn, thực hiện điều chỉnh doanh thu và mức thuế khoán phù hợp, hài hòa về quyền, nghĩa vụ nộp thuế giữa các hộ, các địa bàn, địa phương, với từng ngành nghề, lĩnh vực, quy mô hộ kinh doanh sát với doanh thu thực tế, thống nhất thu tại từng địa bàn để các đơn vị tổ chức phân đấu triển khai thu quyết liệt. Trong đó, chú trọng lập bộ có sự tăng trưởng đồng đều cả về số lượng hộ và số tiền thuế; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và Hội đồng tư vấn thuế xã, phường, thị trấn rà soát kỹ số lượng hộ kinh doanh trên địa bàn, quản lý chặt chẽ hộ kinh doanh có thay đổi về quy mô, ngành nghề để đưa vào quản lý, khai thác tăng thu, kiểm soát chặt chẽ đối với những trường hợp ngừng, nghỉ kinh doanh, kịp thời đưa vào quản lý những hộ mới ra kinh doanh.

- **Các Phòng QLHKDCN&TK, Phòng TTKT 1,2 và các Chi cục Thuế phối hợp với Phòng TTHT và các đơn vị có liên quan:** Tiếp tục triển khai HĐĐT có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền để quản lý doanh thu bán lẻ trong lĩnh vực trực tiếp đến người tiêu dùng (trung tâm thương mại, bán lẻ hàng tiêu dùng, nhà hàng, khách sạn, bán lẻ thuốc tân dược, dịch vụ vui chơi, giải trí,...). Kiểm soát kịp thời việc sử dụng hóa đơn của hộ kinh doanh, doanh thu người bán, chi phí đầu vào người mua, chống gian lận hóa đơn, kê khai sai, kiên quyết đấu tranh không để hộ kinh doanh là nơi hợp thức hàng hóa không nguồn gốc khi nộp thuế theo quy định của pháp luật ở khâu trước đó. Quan tâm,

chú trọng nâng cao vai trò, năng lực, phẩm chất của công chức thuế quản lý hộ; cải tiến quy trình, thủ tục, phương pháp quản lý tạo ra sự chuyển biến sâu rộng nhằm tác động trở lại toàn bộ quá trình SXKD trước đó trong việc tuân thủ pháp luật thuế.

- **Phòng KK&KTT, các Phòng TTKT 1,2 và các Chi cục Thuế:** Trên cơ sở phân tích, áp dụng quản lý rủi ro để xây dựng, tổ chức thực hiện giao kế hoạch và triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024, trong đó tập trung nguồn lực để hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được phê duyệt đảm bảo cả về chất lượng và số lượng các cuộc thanh tra kiểm tra. Tăng cường áp dụng quản lý rủi ro trong phân loại hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng và lựa chọn NNT để xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế theo Quyết định số 1388/QĐ-TCT của Tổng cục Thuế ngày 18/9/2023 về Kiểm soát, theo dõi, đánh giá việc rà soát, kiểm tra các trường hợp rủi ro xác định từ kết quả phân tích trên hệ thống theo đúng quy định.

- **Các Phòng TTKT 1,2 và các Chi cục Thuế phối hợp với Phòng CNTT và các đơn vị có liên quan:** Đẩy mạnh khai thác tăng thêm nguồn thu thông qua việc mở rộng cơ sở thuế, quản lý hiệu quả các nguồn thu mới phát sinh từ các giao dịch TMĐT và nền kinh tế số. Đối với hoạt động TMĐT cần chú trọng tập trung thanh tra, kiểm tra đối với các chủ sàn kinh doanh TMĐT, các đơn vị vận chuyển, trung gian thanh toán để nắm bắt thông tin về các cá nhân, tổ chức có kinh doanh TMĐT. Thường xuyên trao đổi thông tin, đối chiếu rà soát về đối tượng, doanh số của hộ, cá nhân kinh doanh TMĐT, kinh doanh trên nền tảng số với ngành Công thương để đưa vào quản lý kịp thời. Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyên ngành vừa có chuyên môn về thuế, vừa có chuyên môn về CNTT.

- **Phòng QLHKDCN&TK chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:** tổng rà soát đối với toàn bộ dự án tạm tính, tạm thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất để chủ động phối hợp với Sở, ban, ngành chuyên môn trên địa bàn tham mưu cho UBND/HĐND thành phố ban hành quyết định xác định giá đất, làm căn cứ cho cơ quan thuế thông báo nghĩa vụ tài chính về đất đai của NNT, từ đó thu và truy thu kịp thời các khoản còn thiếu vào NSNN, báo cáo các cấp có thẩm quyền có biện pháp xử lý triệt để đối với những trường hợp không thực hiện nghiêm nghĩa vụ thuế, dây dưa nợ đọng kéo dài. Rà soát lại các dự án liên quan đến đất đai còn chưa thực hiện hoặc chậm tiến độ, các dự án còn vướng mắc về chính sách, phối hợp với các sở, ban, ngành trên địa bàn tham mưu cho UBND thành phố tháo gỡ khó khăn, để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án, đưa vào SXKD, tạo công ăn việc làm cho người lao động và thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa phương, góp phần tăng thu cho NSNN; tham mưu cho UBND

thành phố kiên quyết rút giấy phép đầu tư, thu hồi dự án đối với nhà đầu tư cố tình không triển khai theo đúng tiến độ.

- **Phòng KK&KTT, các Phòng TTKT 1,2 và các Chi cục Thuế:** Tăng cường công tác đối chiếu sản lượng khai thác tài nguyên, khoáng sản giữa cơ quan thuế và cơ quan tài nguyên, phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan chức năng nắm bắt tình hình khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn để yêu cầu NNT kịp thời khai, nộp thuế đúng với sản lượng khai thác, thực hiện xử lý vi phạm về thuế theo đúng quy định, trường hợp NNT không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế thì kiến nghị với cấp có thẩm quyền thu hồi giấy phép khai thác theo Luật khoáng sản. Chú trọng kiểm tra các đơn vị khai thuế, sử dụng tài nguyên khoáng sản trong hoạt động SXKD, đảm bảo nguồn gốc hợp pháp từ các đơn vị được cấp phép và kê khai nộp thuế theo quy định, kiên quyết đấu tranh loại bỏ tình trạng mua bán hóa đơn.

4.5 Các Phòng KK&KTT, Phòng QLHKDCN&TK, Phòng QLN&CCNT, Phòng TTKT 1,2 và các Chi cục Thuế phối hợp với Phòng CNNT: Đẩy mạnh số hóa, hiện đại hóa ở tất cả các khâu quản lý thuế như: quản lý đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế, thực hiện phân tích rủi ro, thanh tra, kiểm tra, quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

+ Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu HĐĐT trong cung cấp các dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục chuyển sang sử dụng HĐĐT với toàn bộ các tổ chức, DN có sử dụng hoá đơn và toàn bộ hộ, cá nhân kinh doanh theo phương pháp kê khai đã đăng ký sử dụng HĐĐT, nâng cấp ứng dụng nhằm vận hành ổn định hệ thống HĐĐT trên toàn quốc; tăng cường công tác kiểm soát chống gian lận HĐĐT.

+ Đẩy mạnh áp dụng phân tích dữ liệu lớn (big data) và trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ quản lý thuế, quản lý hóa đơn, góp phần kiểm soát, phát hiện nhanh NNT gian lận về hóa đơn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hóa đơn điện tử theo từng lần bán đối với bán lẻ xăng dầu; hóa đơn điện tử được khởi tạo từ máy tính tiền. Kiểm soát chặt chẽ, xây dựng công cụ quản lý rủi ro trong quản lý HĐĐT, tránh tình trạng buôn bán hoá đơn, trục lợi về thuế.

+ Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu thống kê theo ngành nghề kinh tế chung cho toàn quốc và từng địa phương trên Kho cơ sở dữ liệu ngành (DWH) phục vụ phân tích, đánh giá, xây dựng dự toán thu và xác định mức độ rủi ro của NNT trong công tác thanh tra, kiểm tra.

+ Tiếp tục triển khai xây dựng Bản đồ số hộ kinh doanh đối với công tác quản lý hộ, cá nhân kinh doanh.

+ **Phòng QLHKDCN&TK chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:** Phối hợp với các Sở, ngành triển khai cơ sở dữ liệu tập trung về đất đai, làm tiền

đề chống thất thu đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản, tránh tình trạng chuyển nhượng “2 giá”.

4.6. Ngày 29/11/2023, tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 107/2023/QH15 về việc áp dụng thuế TNDN bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024), theo đó, các đơn vị tổ chức triển khai kịp thời thuế tối thiểu toàn cầu khi các chính sách đã được nội luật hóa đảm bảo quyền thu thuế của Việt Nam, phù hợp với xu thế và chuẩn mực quốc tế. Rà soát để quản lý chặt chẽ các đối tượng áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu để tổ chức đôn đốc và thu đúng, đủ, kịp thời tiền thuế phát sinh theo đúng quy định vào NSNN.

4.7. Triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 91/2023/QH15 của Quốc hội về phê duyệt quyết toán NSNN năm 2021, Công văn số 12374/BTC-KBNN ngày 13/11/2023 của Bộ Tài chính và Công văn số 5657/TCT-DT ngày 13/12/2023 của Tổng cục Thuế. Khắc phục ngay những tồn tại trong quản lý thu, chú trọng công tác dự báo, lập dự toán thu tiền sử dụng đất bám sát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất từng thời kỳ và khả năng thực hiện. Trong đó, đặc biệt quản lý thu các nguồn thu từ đất đai nhằm hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất năm 2024.

4.8. Chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật, nâng cao đạo đức công vụ của công chức toàn ngành Thuế trên tất cả các mặt công tác, đặc biệt là lĩnh vực thanh tra, kiểm tra, quyết toán thuế, hoàn thuế. Thực hiện nghiêm Công điện số 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; tập trung giải quyết các khiếu nại, kiến nghị phản ánh chưa được xử lý; giám sát việc thực hiện của các Cục Thuế trong việc thực hiện kiến nghị, kết luận của Kiểm toán Nhà nước theo Nghị quyết số 53/2022/QH15 còn tồn tại; làm rõ trách nhiệm của tổ chức và cá nhân trong việc không thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của KTNN trong thời gian qua.

3. Tổ chức thực hiện

Các đơn vị căn cứ nội dung công văn này để tổ chức triển khai lập kế hoạch triển khai thực hiện, đảm bảo, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng tới từng công chức, từng đội thuế theo đúng yêu cầu, nội dung hướng dẫn; triển khai đầy đủ các giải pháp và áp dụng thực tế công tác quản lý thu để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Căn cứ dự toán được giao, tổng rà soát lại toàn bộ các khoản thu, sắc thuế, khoản thu theo số thực tế thực hiện năm 2023 để phân khai nhiệm vụ thu ngân sách năm 2024 chi tiết hàng tháng, quý, năm giao cho các đơn vị quản lý thu để tổ chức thực hiện và gửi về Cục Thuế (Phòng NVDTPC) theo mẫu biểu kèm theo. Tổ chức thực hiện và theo dõi, đôn đốc tiến độ thu hàng tháng, trên cơ sở

đó, cập nhật, điều chỉnh, giao nhiệm vụ đơn đốc thu nộp điều chỉnh kịp thời, khai thác tăng thu để bù đắp các khoản hụt thu do kinh tế, chính sách gây ra nhằm hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách cả năm.

3.1. Về báo cáo: Từng đơn vị chấp hành nghiêm quy định về tổ chức điều hành NSNN và chế độ báo cáo theo đúng quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính và Quyết định số 926/QĐ-TCT ngày 9/5/2018 của Tổng cục Thuế.

3.2. Về mẫu biểu số liệu: Trong thời gian mẫu biểu ban hành theo Quyết định số 926/QĐ-TCT ngày 9/5/2018 của Tổng cục Thuế chưa được sửa đổi, bổ sung, các đơn vị tạm thời sử dụng các mẫu biểu ban hành theo công văn này và gửi về Cục Thuế (Phòng NVDTPC) qua địa chỉ thư điện tử: ctkchi.cth@gdt.gov.vn và qmtrang.cth@gdt.gov.vn. Cụ thể:

- Số ước thu hàng tháng thực hiện theo mẫu biểu số 01 (thay cho Mẫu số 39/DT-ĐGT), **gửi trước ngày 15 của tháng báo cáo** (thực hiện từ tháng 01/2024);

- Tổng hợp thu nội địa dự toán quý theo mẫu biểu số 02 (thay cho Mẫu số 38/DT-QUY), **gửi trước ngày 15 tháng cuối quý báo cáo**;

- Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ thu từng quý năm 2024 của đơn vị theo mẫu biểu số 04, gửi bằng văn bản giấy về Cục Thuế (qua Phòng NVDTPC) và đồng thời chuyển file mềm qua địa chỉ thư điện tử: ctkchi.cth@gdt.gov.vn và qmtrang.cth@gdt.gov.vn **trước ngày 10/01/2024**.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc căn cứ nội dung công văn triển khai đầy đủ các giải pháp vào thực tế công tác quản lý thu để tổ chức thực hiện có hiệu quả và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện báo cáo kịp thời cho các cấp uỷ, Ủy ban nhân dân địa phương và Cục Thuế những vướng mắc (nếu có) để có biện pháp xử lý, chỉ đạo kịp thời. *me*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (Vụ DT) “để báo cáo”;
- Lãnh đạo Cục “để chỉ đạo”;
- Lưu: VT, NVDTPC (3b).



